**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc** | Thơ bốn chữ, năm chữ. | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kện lịch sử. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ) | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được từ ngữ, thể thơ, các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận diện được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự và miêu tả được sử dụng trong bài thơ.  - Xác định được số từ, phó từ.  **Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đế người đọc.  - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng.  **Vận dụng:**  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được bài học ứng xử cho bản thân  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về thiên nhiên, con người; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 5 TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kện lịch sử. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kện lịch sử; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả. | **1\*** | **1\*** | **1\*** | 1 TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5 TN** | **3 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

1. **ĐỌC- HIỂU (6.0 điểm)**

***Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu dưới đây:***

**Chiều sông Thương**

*Đi suốt cả ngày thu*

*Vẫn chưa về tới ngõ*

*Dùng dằng hoa quan họ*

*Nở tím bên sông Thương*

*Nước vẫn nước đôi dòng*

*Chiều vẫn chiều lưỡi hái*

*Những gì sông muốn nói*

*Cánh buồm đang hát lên*

*Đám mây trên Việt Yên*

*Rủ bóng về Bố Hả*

*Lúa cúi mình giấu quả*

*Ruộng bời con gió xanh*

*Nước màu đang chảy ngoan*

*Giữa lòng mương máng nổi*

*Mạ đã thò lá mới*

*Trên lớp bùn sếnh sáng*

*Cho sắc mặt mùa màng*

*Đất quê mình thịnh vượng*

*Những gì ta gửi gắm*

*Sắp vàng hoe bốn bên*

*Hạt phù sa rất quen*

*Sao mà như cổ tích*

*Mấy cô coi máy nước*

*Mắt dài như dao cau*

*Ôi con sông màu nâu*

*Ôi con sông màu biếc*

*Dâng cho mùa sắp gặt*

*Bồi cho mùa phôi phai*

*Nắng thu đang trải đầy*

*Đã trăng non múi bưởi*

*Bên cầu con nghé đợi*

*Cả chiều thu sang sông.*

***(***Hữu Thỉnh*, Từ chiến hào đến thành phố,*NXB văn học, Hà Nội, 1991***)***

**Câu 1**. Bài thơ trênthuộc thể thơ nào? (Nhận biết)

1. Thơ bốn chữ

**B. Thơ năm chữ**

C. Thơ sáu chữ

D. Thơ bảy chữ

**Câu 2**. Xác định biện pháp tu từ có trong khổ thơ sau: (Nhận biết)

*“Nước màu đang chảy ngoan*

*Giữa lòng mương máng nổi*

*Mạ đã thò lá mới*

*Trên lớp bùn sếnh sáng”*

1. So sánh
2. **Nhân hóa**
3. Ẩn dụ

D. Hoán dụ

**Câu 3.** Trong khổ thơ sau có bao nhiêu phó từ?(Nhận biết)

*“Nước màu đang chảy ngoan*

*Giữa lòng mương máng nổi*

*Mạ đã thò lá mới*

*Trên lớp bùn sếnh sáng”*

1. 1 C. 3
2. **2** D. 4

**Câu 4**. Cảnh vật trong bài thơ được miêu tả qua những màu sắc nào? (Nhận biết)

**A. Tím, xanh, vàng, nâu** C. Xanh, tím, đen, trắng

B. Đỏ, xanh, vàng, nâu D. Trắng, vàng, nâu, tím

**Câu 5**. Bài thơ nói về mùa nào trong năm? (Nhận biết)

A. Xuân **B. Thu**

C. Hạ D. Đông

**Câu 6**. Cảm xúc của nhà thơ được bộc lộ như thế nào qua khổ thơ sau: (Thông hiểu)

*“Ôi con sông màu nâu*

*Ôi con sông màu biếc*

*Dâng cho mùa sắp gặt*

*Bồi cho mùa phôi phai”*

**A. Bồi hồi, xao xuyến**

B. Đau đớn, xót xa

C. Nhớ nhung, tiếc nuối

D. Vui mừng, phấn khởi

**Câu 7**. Giọng điệu chính của bài thơ trên được thể hiện như thế nào? (Thông hiểu)

1. Sôi nổi, hào hứng
2. Nhẹ nhàng, trong sáng
3. Trang trọng, thành kính

**D. Thiết tha, xúc động**

**Câu 8**. Em hiểu từ *“dùng dằng”* trong hai câu thơ sau có nghĩa là gì? (Thông hiểu)

*“Dùng dằng hoa quan họ*

*Nở tím bên sông Thương”*

A. Ung dung, thoải mái

B. Rụt rè, ngập ngừng

C. Chậm chạp, thong thả

**D. Lưỡng lự, không quyết đoán**

**Câu 9**. Nêu cảm xúc của em sau khi đọc xong bài thơ trên (viết không quá 5 dòng). (Vận dụng)

**Câu 10**. Kể ra 2 hành động cụ thể của em để thể hiện tình yêu đối với quê hương đất nước. (Vận dụng)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. (Vận dụng cao)

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | HS có thể trình bày được những suy nghĩ, nhận thức riêng, song cần xoáy quanh các ý trọng tâm sau:  - Bức tranh đẹp về quê hương  - Cảm xúc yêu quý, tự hào, hãnh diện của nhà thơ về con sông quê hương mình.  - Cảm xúc của HS: yêu quê hương đất nước mình. | 0,5  0,5 |
|  | **10** | HS nêu hành động cụ thể để thể hiện tình yêu đối với quê hương đất nước. Có thể diễn đạt bằng nhiều cách:  - Chăm chỉ học tập và lao động, phấn đấu thành con ngoan trò giỏi.  - Kế thừa và tiếp nối những truyền thống quý báu của dân tộc khi trở thành chủ nhân của đất nước.  -... | 0,5  0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | **0,25** |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. | **0,25** |
|  | *c. Triển khai nộ dung bài văn tự sự*  HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần lựa chọn chi tiết, thông tin chọn lọc, tin cậy về sự việc. Đồng thời, vận dụng tốt kĩ năng kể chuyện có kết hợp yếu tố miêu tả, biểu cảm trong bài viết; sau đây là một số gợi ý: | **2.5** |
|  | - Giới thiệu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử.  - Nêu được không gian, thời gian diễn ra sự việc.  - Gợi lại bối cảnh câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện  - Thuật lại nội dung/diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử.  - Ý nghĩa, tác động của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật và sự kiện.  **-** Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về nhân vật/sự kiện. |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0,5** |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, gợi cảm, sáng tạo. | **0,5** |